



khai của Phật giáo và giáo dục Tăng-già' ( ), 'Từ giáo dục phổ quát tại Trung Hoa bàn về giáo dục tăng sĩ' ( ) (1931), và 'Sự nguy vong của giáo dục Tăng-già hiện đại cùng tiền đồ Phật giáo' ( ) (1932).



Chân dung Đại sư Thái Hư thời kỳ đảm nhiệm chức vụ Viện trưởng Phật học viện Vũ Xương năm 1923.

Đến năm 1935, tư tưởng của ngài cô đọng qua: 'Chí hướng và tâm nguyện của bản thân đối với phật pháp' ( ), 'Giảng rộng về ý nghĩa Tam bảo' ( ) và 'Bàn về việc kiến thiết Phật giáo Trung Quốc hiện đại' ( ). Tiếp đó là các luận điểm nhập thế luận về quyền công dân của tăng ni qua bài 'Luận về việc tăng ni nên tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội' ( ) (1936).

Năm 1937, ngài tổng kết chặng đường lịch sử bằng các tác phẩm: 'Phật giáo Trung Quốc ba mươi năm qua' ( ), 'Tân tiến và Dung hợp' ( ) cùng cuốn hồi ký tự trào 'Lịch sử thất bại của cuộc cách mạng Phật giáo của tôi' ( ). Sau cùng, vào năm 1938, ngài định hình lại tương lai bằng hai tác phẩm: 'Giáo dục Tăng-già ở Trung Quốc nên như thế nào?' ( ) và 'Giáo dục tăng sĩ cần thiết cho thời hiện đại' ( ).



Chụp ảnh kỷ niệm lễ khai giảng Đại học Sơ cấp thuộc Phật học viện Vũ Xương.

Trong các luận trước, **Đại sư Thái Hu** đã bày tỏ niềm trăn trở sâu sắc trước thực trạng giáo dục tăng-già từ cuối thời Thanh, đồng thời đặt ra những yêu cầu cấp tiến hơn cho thời đại mới. Ngài chỉ ra rằng, nền giáo dục Phật giáo cuối thời Thanh và đầu thời Trung Hoa Dân quốc vốn không xuất phát từ nhu cầu toàn cục của đạo Pháp, cũng không phụng sự trọn vẹn cho tiến trình '*Tín - Giải - Hành - Chứng*' cốt lõi, càng không mang tính phổ quát.

Mô hình ấy thuần túy chỉ bồi dưỡng nên những pháp sư giảng kinh theo lối mòn cũ kỹ hoặc những học giả nghiên cứu Phật học giáo điều. Hệ quả là giáo dục thời bấy giờ hoàn toàn thất bại trong việc '*đào luyện nên những bậc Tăng bảo có khả năng trụ trì Phật giáo thời nay*'.

Sự lệch lạc này dẫn đến tình trạng khan hiếm những tăng tài có nguyện hạnh thuần khiết, đồng thời bất lực trong việc kiến tạo một Tăng đoàn thanh tịnh, hòa hợp - bệ đỡ duy nhất đủ năng lực tuyên dương Diệu pháp Như Lai vốn mang tinh thần từ bi, trí tuệ, hùng lực, tự do và bình đẳng.

Trong tâm nguyện của Đại sư Thái Hu, một bậc tăng tài đủ tư cách trụ trì Phật giáo trước hết phải thực chứng toàn bộ đời sống tăng-già, thứ hai phải thông đạt giáo pháp, và thứ ba phải toàn diện khả năng '*lý sự*' hoàng pháp.



Chụp ảnh lưu niệm Tăng chúng Phật học viện Cửu Hoa chào đón Đại sư Thái Hư vào tháng 9 năm 1929. Ảnh tác giả cung cấp.

Trước những bất cập của **Phật giáo** đương thời, Đại sư Thái Hư đã khởi xướng công cuộc cải cách thiết thực, lấy việc nâng cao giáo dục tăng già và bồi dưỡng tăng tài làm thế phát túc. Đại sư khẳng định: muốn duy trì mạng mạch Phật pháp cần phải nương tựa vào Tam bảo, mà trong đó, “*tăng bảo đóng vai trò cốt lõi*”. Do đó, suốt cuộc đời hành đạo, Ngài luôn đặt việc kiện toàn hàng ngũ tăng già làm trọng tâm, với hạt nhân là tư tưởng giáo dục tăng sĩ hiện đại.

Hệ thống học viện do đích thân Đại sư khởi xướng, chủ trì và trực tiếp giảng dạy bao gồm: Phật học viện Vũ Xương, Phật học viện Môn Nam, cùng các Viện Giáo lý: Hán Tạng, Bách Lâm và Pali.

Bên cạnh đó, Ngài cũng tích cực tham gia giảng dạy hoặc hộ trì cho hàng loạt cơ sở đào tạo khác, tiêu biểu như:

- Tại Phúc Châu & Triều Châu: Phật học viện Cổ Sơn; Phật học viện Lĩnh Đông (do Pháp sư Đại Tĩnh và Ký Trần bồi đắp).
- Tại Cửu Hoa Sơn & An Khánh: Phật học viện Giang Nam (Pháp sư Ký Trần và Dung Hư); Phật học viện Nghênh Giang (Pháp sư Từ Hàng).
- Tại Bắc Bình: Các Phật học viện tại chùa Bách Lâm, chùa Pháp Nguyên và chùa Niêm Hoa (do các Pháp sư Thường Tĩnh, Đài Nguyên, Pháp Phảng, Dung Dã, Lượng Nguyên điều hành).
- Tại các địa phương khác: Phật học viện Hà Nam (Pháp sư Mộ Tây và Tịnh Nghiêm); Phổ Đà Phật học viện (Pháp sư Khoan Dung); Từ Ân học viện ở Thiểm

Tây (Pháp sư Diệu Khoát); Phật học viện Tứ Xuyên (Pháp sư Xương Viên và Quảng Văn); cùng các Phật học viện Đại Vinh, Bảo Thành Vinh Xương, Hoa Tây, Quý Châu, Tiêu Sơn, Giác Tân và giảng xá Bạch Hồ.

Sức ảnh hưởng từ phong trào giáo dục của Đại sư còn lan tỏa sâu rộng khi học tăng tốt nghiệp từ các trường này đã trở thành lực lượng giảng sư nòng cốt tại nhiều cơ sở Phật học khác như: Trúc Lâm, Ngọc Sơn, Pháp Giới, Quang Cống, Tê Hà, Hoàng Từ và Chúc Thánh.



Chụp ảnh lưu niệm Tứ chúng Bắc Bình chào đón Đại sư Thái Hư tại chùa Bách Lâm vào tháng 5 năm 1930.

Trong suốt chiều dài mấy mươi năm thời Trung Hoa Dân Quốc, nhờ tâm huyết và nỗ lực phi thường của các bậc cao tăng thạch đức, tiêu biểu là Đại sư Thái Hư - hàng trăm ngôi Phật học viện kiểu mới đã đồng loạt được kiến tạo khắp các vùng miền. Những chiếc nôi đào tạo này đã hun đúc nên nhiều thế hệ Sứ giả Như Lai, vừa gánh vác sứ mệnh hoằng pháp độ sinh, vừa dẫn thân nghiên cứu Phật học cho Trung Hoa thời cận đại. Ân đức và tầm nhìn ấy vẫn tỏa bóng, mang lại lợi lạc sâu dày cho đến tận ngày nay.

Thế nhưng, với tư cách là người đặt viên gạch đầu tiên cho sự nghiệp giáo dục tăng sĩ tân thời, Đại sư Thái Hư luôn giữ một nhãn quan tỉnh táo và nghiêm cẩn trước sự vận hành của các học viện. Ngài không ngừng đặt ra những đòi hỏi cao hơn cho nền giáo dục Phật giáo.

Đại sư từng răn dạy, học tăng: *“một khi đã bước chân vào chốn này để trở thành bậc tăng già gánh vác mạng mạch Phật giáo thời đại mới, thì chính thân tâm của mỗi người phải được thấm đẫm trong chính kiến và chính hạnh. Phải khiến cho thân tâm mình hoàn toàn dung hợp, tương ưng với giáo pháp; đó chính là cốt tủy tu học để hoàn thiện nhân cách cá nhân. Còn trên phương diện lợi tha, lại càng phải mang một tấm lòng nhiệt huyết để chấn hưng giáo pháp, kiến lập và truyền bá rộng rãi khắp thế gian. Nói cách khác, không chỉ dừng lại*

ở việc hiểu và hành trì để tự độ, mà phải mở rộng ánh sáng Phật pháp đến toàn xã hội, lan tỏa đến toàn nhân loại”.

Chính vì vậy, Đại sư khẳng định nền giáo dục Phật giáo không thể tự mãn với việc chỉ dừng lại ở mô hình các “cơ sở đào tạo giảng sư” nhằm bồi dưỡng nên một nhóm người thuyết kinh giáo đơn thuần.



Ảnh trên: Chụp ảnh lưu niệm Phật học xã Trùng Khánh, Tứ Xuyên chào đón Đại sư Thái Hư năm 1930;

Ảnh dưới: Chụp ảnh lưu niệm Phật học xã huyện Trịnh, Hà Nam chào đón Đại sư Thái Hư vào tháng 10 năm 1931.

Với hoài bão tối hậu là phổ cập Phật pháp đến toàn xã hội, Đại sư Thái Hư không chỉ dốc lòng cho sự nghiệp giáo dục tăng già, mà còn đặc biệt chú trọng đưa tri thức Phật giáo đến với đại chúng. Để hiện thực hóa điều này, Ngài đã đứng ra tổ chức và vận động thành lập hàng loạt trường tiểu học, trung học theo mô hình giáo dục Phật hóa.

Song song đó, Đại sư thường xuyên dẫn đàn diễn thuyết chính pháp tại các tổ chức xã hội và các học phủ danh tiếng đương thời, tiêu biểu như Đại học Quốc dân Thượng Hải, Đại học Hạ Môn, Đại học Vân Nam, Đại học Hoa Tây, Đại học

Phục Đán và Đại học Tứ Xuyên.

Bằng những nỗ lực bền bỉ ấy, Đại sư Thái Hư đã từng bước hiện thực hóa lý tưởng phụng sự, lan tỏa ánh sáng Phật pháp đến quần sinh xã hội.

Việt dịch: **Thích Vân Phong**

Nguồn: □□□□